

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ VUI ĐẾN TRƯỜNG
(3 tuần: Từ ngày 08/9/2025 – 26/9/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.				
a. Phát triển vận động.				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vận người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. - <i>Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định. - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Giơ cao tay. - Lưng: Cúi về phía trước. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	
2	- Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Tập đi, chạy: + Trẻ biết đi trong đường hẹp theo hiệu lệnh của cô. - Tập nhún bật.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Đi trong đường hẹp. + Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng. - Bật qua vạch kẻ. + Bóng tròn to.	
4	+ Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt	- Tập bò, trườn: + Trẻ biết bò thẳng hướng.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Bò thẳng hướng và có mang vật trên lưng.(5E)	

	trên lưng.		+ Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.	
6	+ Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “Múa khéo”.	- Trẻ biết đóng cọc bàn gỗ. - Trẻ biết lật mở trang sách. - Trẻ biết nhón nhặt đồ vật, cài, cời cúc. - Trẻ biết chõng, xếp 6 - 8 khối.	* Hoạt động chơi: Chơi theo ý thích. - Chơi - tập ở mọi lúc mọi nơi. * Hoạt động với đồ vật. + Trẻ biết chõng, xếp 6 - 8 khối.	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
14	+ Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Cho trẻ xem tranh về 1 số hành động nguy hiểm không làm và phòng tránh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	+ Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Trẻ biết tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, ngửi...Đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Trẻ biết sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. - <i>Nhận biết các loại rau củ quả, phân biệt món ăn có lợi và không có lợi.</i> - <i>Cho trẻ “ném” thử mùi vị (ngọt, chua, mặn – an toàn, có kiểm soát) để phân biệt vị tốt xấu</i> - <i>Xếp loại thực phẩm: "Rau củ mọc từ đâu?"</i>	* Hoạt động chơi: Chơi ở hoạt động góc: Góc phân vai: cô giáo, cô giáo và các bạn. - Hoạt động dạo chơi ngoài trời: Quan sát đôi dép, quả bóng...	

16	+ Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	+ Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. + Trẻ nhận biết đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. <i>- Trẻ được quyền hỏi, khám phá, đặt câu hỏi khi chơi và được tôn trọng ý kiến đơn giản như chọn đồ chơi yêu thích</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết ô tô đồ chơi, gấu bông.	
17	+ Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	+ Trẻ biết tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. + Trẻ biết tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. + Trẻ biết tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết: Cô giáo, các bạn.	
18	+ Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	+ Trẻ biết tên, chức năng chính của một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	* Hoạt động chơi: Chơi theo ý thích - Chơi ở các góc: Góc phân vai: cô giáo ...	
20	+ Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	+ Trẻ nhận biết màu đỏ, vàng, xanh.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết quả bóng màu đỏ, màu xanh.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.				
22	+ Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví dụ “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay”.	- Trẻ biết nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động chơi Nghe đọc thơ: Giờ ngủ.	

24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trẻ biết nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Truyện: Đôi bạn nhỏ. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Đoán tiếng kêu con vật.	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ biết đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng. - Trẻ biết kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. <i>- Đọc thơ: “Ăn rau củ quả”, “Bé thích ăn cá”</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Bạn mới; Chào (5E)	
28	+ Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Trẻ biết chào hỏi, trò chuyện. - Trẻ biết bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Trẻ biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”...	- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp. - Trẻ biết trả lời và đặt câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Ở đâu?”; “Thế nào?”; “Để làm gì?”; “Tại sao?”... - Trẻ biết thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 – 2 câu đơn giản và câu dài. <i>- Trẻ học nói lời đề nghị: “Cho con chơi với”, “Con muốn tô màu” – thể hiện quyền được tham</i>	* Hoạt động chơi: Chơi theo ý thích, Chơi ở các góc.	

		<i>gia, bày tỏ ý kiến.</i>		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
30	+ Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).	- Trẻ biết nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	* Hoạt động chơi: Chơi theo ý thích - Chơi ở các góc: Góc phân vai: cô giáo ...	
37	+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi. <i>- Tập mời bạn ăn, chia sẻ đồ ăn tượng trưng trong trò chơi "Bé mở tiệc nhỏ".</i> <i>- Trẻ biết cảm ơn cô sau bữa ăn.</i>	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trẻ biết dỗ em khi em khóc. * Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Cho em ăn, cho em ngủ.	
38	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. <i>- Trẻ được quyền chơi, quyền chia sẻ đồ chơi và biết tôn trọng bạn bè</i>	* Hoạt động chơi. + Thao tác vai: Cô giáo; Cô giáo và các bạn. * Hoạt động với đồ vật. Xâu vòng, xếp hình... + Nghệ thuật: Xé vụn giấy; Làm quen với đất nặn; Tô màu quả bóng. +VĐ: Chơi với bóng; Chơi với vòng; Chơi với gậy. * Hoạt động Chơi - tập có chủ định: + TCM: Cho em ăn; Tập tầm vông; Dung dăng dung dẻ.	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Dạy hát: Búp bê, Lời chào buổi sáng. - VĐ theo nhạc bài Đi nhà trẻ. - NH: Vui đến trường, Biết vâng lời	

	thuộc.	động đơn giản theo nhạc.	mẹ. - TCÂN: Thi xem ai nhanh.	
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh. <i>- Tô màu trái cây, rau củ quả theo chủ đề.</i> <i>- Trẻ tự chọn màu, vật liệu, thể hiện ý tưởng cá nhân.</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Xé vụn giấy. - Làm quen với đất nặn.(EDP) - Tô màu quả bóng.	

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề. “Bé vui đến trường”, trong chủ đề có 3 chủ đề nhánh đó là:
- + Bé biết nhiều thứ.
- + Lớp học của bé
- + Các bạn của bé.
- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về: Cô giáo và các bạn, các đồ dùng có trong lớp....

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.
- Tranh ảnh về chủ đề.
- Bóng, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.
- Vòng, bút màu, keo dán.
- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ:

**CHUYÊN MÔN
DUYỆT**